

Số: /CT-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 01 năm 2021

CHỈ THỊ

Tăng cường hoạt động khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

Trong những năm qua, hoạt động khoa học và công nghệ đã đạt được nhiều kết quả tích cực, góp phần quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh. Công tác xây dựng quy hoạch, kế hoạch, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản lý về khoa học và công nghệ được quan tâm; tiềm lực khoa học và công nghệ từng bước được tăng cường; công tác tiêu chuẩn- đo lường- chất lượng, quản lý công nghệ, hoạt động sở hữu trí tuệ, an toàn bức xạ hạt nhân, sáng kiến được đẩy mạnh; công tác nghiên cứu - ứng dụng - chuyển giao - nhân rộng tiến bộ kỹ thuật góp phần thúc đẩy sản xuất, kinh doanh nâng cao giá trị và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Vai trò của khoa học và công nghệ được nâng lên, tạo sự chuyển biến từ nhận thức đến hành động...

Tuy nhiên, hoạt động khoa học và công nghệ ở một số ngành, địa phương chưa được quan tâm đúng mức; tiềm lực khoa học và công nghệ còn hạn chế; việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng trong một số cơ quan hành chính còn mang tính hình thức; tình trạng vi phạm quyền sở hữu công nghiệp có xu hướng gia tăng; chất lượng thẩm định công nghệ dự án đầu tư chưa cao; hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo chưa rõ nét; thị trường khoa học và công nghệ chậm phát triển; số lượng và hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp, tổ chức khoa học và công nghệ chưa tương xứng với tiềm năng. Trình độ công nghệ của các doanh nghiệp chỉ ở mức trung bình khá. Hoạt động của hội đồng khoa học và công nghệ cấp cơ sở chưa thường xuyên. Hoạt động nghiên cứu - ứng dụng chưa đều khắp trên các lĩnh vực...

Để khắc phục những hạn chế, bất cập nêu trên, nhằm tăng cường hoạt động khoa học và công nghệ, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu:

1. Nâng cao tiềm lực khoa học và công nghệ

- Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì đề xuất phát triển tiềm lực để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ; huy động các nguồn lực đầu tư cho hoạt động khoa học và công nghệ.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tham mưu bố trí ngân sách thực hiện các dự án đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ tăng dần hàng năm, đảm bảo đến năm 2025, mức chi đầu tư cho khoa học và công nghệ tối thiểu đạt 1,5% tổng chi ngân sách địa phương; đồng thời, tham mưu bố trí kinh phí từ nguồn sự nghiệp kinh tế hàng năm để đầu tư nâng cao tiềm lực khoa học và công nghệ.

- Sở Nội vụ chủ trì tham mưu cơ chế, chính sách đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, thu hút các chuyên gia giỏi có những đóng góp cho hoạt động khoa học và công nghệ của

ting. Phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

- UBND các huyện, thành phố bố trí công chức làm nhiệm vụ về khoa học và công nghệ theo quy định.

2. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng

- Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, hướng dẫn các cơ sở, doanh nghiệp áp dụng và công bố hợp quy sản phẩm hàng hóa. Cung cấp thông tin thông báo và hỏi đáp về hàng rào kỹ thuật trong thương mại đến các cơ quan quản lý, doanh nghiệp phục vụ hoạt động xuất khẩu đảm bảo đúng thời gian quy định. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công Thương, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh, Liên minh các HTX tỉnh đẩy mạnh công tác hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp xây dựng tiêu chuẩn cơ sở; đăng ký mã số mã vạch; áp dụng các hệ thống quản lý tiên tiến; nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, đáp ứng 100% nhu cầu hỗ trợ của doanh nghiệp. Nghiên cứu áp dụng ISO điện tử trong đánh giá, chấm điểm công tác xây dựng, áp dụng ISO.

Phối hợp với Sở Công Thương, Công an tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra để kịp thời phòng ngừa, phát hiện và xử lý nghiêm minh đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm, đặc biệt trong kinh doanh xăng dầu, khí dầu mỏ hóa lỏng, sản phẩm điện, điện tử, vàng trang sức, mỹ nghệ, đồ uống có cồn, thực phẩm đóng gói, thực phẩm chức năng, dược phẩm, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật.

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý chặt chẽ, đảm bảo kiểm định 100% đồng hồ đo nước tại các đơn vị kinh doanh nước sạch. Công an tỉnh quản lý tốt việc sử dụng phương tiện đo trong ngành, đảm bảo kiểm định, hiệu chuẩn 100% các phương tiện đo dùng trong hoạt động nghiệp vụ.

- Các sở, ngành chủ động tham mưu xây dựng Quy chuẩn kỹ thuật địa phương thuộc lĩnh vực quản lý.

- Sở Nội vụ chủ trì, tham mưu đẩy mạnh công tác kiểm tra cải cách hành chính và thực thi nhiệm vụ, công vụ; triển khai chấm điểm chỉ số cải cách hành chính của các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác áp dụng, duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia của các cơ quan hành chính nhà nước.

- UBND các huyện, thành phố phối hợp chặt chẽ với Sở Khoa học và Công nghệ ngăn chặn việc lưu thông hàng giả, hàng kém chất lượng trên thị trường. Chủ trì thực hiện kiểm tra về đo lường chất lượng tại các chợ, trung tâm thương mại, điểm bán buôn, bán lẻ trên địa bàn, đảm bảo 100% phương tiện đo nhóm 2 sử dụng trong buôn bán được kiểm soát về đo lường.

3. Đẩy mạnh hoạt động sở hữu trí tuệ, sáng kiến

- Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với các sở, ngành, địa phương tham mưu thực hiện tốt Quyết định số 2205/QĐ-TTg ngày 24/12/2020 của Thủ tướng

Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030. Hỗ trợ địa phương công tác bảo hộ các sản phẩm đặc sản, đặc trưng, tiềm năng; chú trọng hỗ trợ nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã, hội sản xuất là chủ sở hữu các nhãn hiệu tập thể. Phấn đấu đến năm 2025 toàn tỉnh có ít nhất 04 chỉ dẫn địa lý; 08 nhãn hiệu chứng nhận; 80 nhãn hiệu tập thể; số đơn đăng ký xác lập quyền sở hữu công nghiệp tăng 5%/năm.

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hỗ trợ các tổ chức, cá nhân bảo hộ quyền tác giả và các quyền liên quan đến tác giả. Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bảo hộ giống vật nuôi, cây trồng mới, xây dựng hồ sơ, đăng ký và quản lý mã số vùng trồng; thiết lập và áp dụng quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp, hệ thống quản lý an toàn thực phẩm cho các sản phẩm được bảo hộ; hỗ trợ hợp tác, quảng bá, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ theo chuỗi giá trị. Phối hợp với Công an tỉnh, Sở Công Thương, Cục Quản lý thị trường tỉnh, các sở chuyên ngành tăng cường kiểm soát và xử lý xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các chủ thể quyền.

- Thủ trưởng các đơn vị; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố quan tâm tăng cường chỉ đạo hoạt động sáng kiến, đẩy mạnh phong trào cải tiến kỹ thuật trong đơn vị. Hàng năm, nhân rộng các sáng kiến đã được đánh giá, công nhận áp dụng có hiệu quả và có phạm vi ảnh hưởng cấp tỉnh; phấn đấu lựa chọn ít nhất từ 02 đến 03 sáng kiến để nhân rộng trên địa bàn mỗi huyện, thành phố. Các đơn vị trực thuộc Tỉnh ủy; các cơ quan quản lý nhà nước; đơn vị trực thuộc UBND tỉnh tham mưu Tỉnh ủy, UBND tỉnh để nhân rộng các sáng kiến trên địa bàn toàn tỉnh.

- Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo nhân rộng trong toàn ngành đối với các sáng kiến có phạm vi ảnh hưởng cấp tỉnh của các bậc học.

4. Tăng cường hoạt động truy xuất nguồn gốc sản phẩm

- Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì hỗ trợ tổ chức, cá nhân khai thác và sử dụng hiệu quả Công nghệ thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa quốc gia. Hướng dẫn triển khai áp dụng và phổ biến các tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật về hệ thống truy xuất nguồn gốc. Tư vấn, hướng dẫn thủ tục đăng ký mã số, mã vạch, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân triển khai xây dựng, áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc, quản lý và xử lý vi phạm theo thẩm quyền. Khuyến khích tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đăng ký chứng nhận xuất xứ hàng hóa, tập trung sản phẩm chủ lực.

- Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì xem xét, đánh giá và đề xuất giải pháp nhằm triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực truy xuất sản phẩm, hàng hóa. Chỉ đạo các cơ quan báo chí tăng cường công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức về truy xuất nguồn gốc sản phẩm, đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

- Sở Tài chính tham mưu bố trí kinh phí hàng năm cho các đơn vị có nhu cầu theo Luật Ngân sách nhà nước, tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền quyết định.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, Sở Y tế, UBND các huyện, thành phố xác định, đề xuất danh mục sản phẩm, hàng hóa chủ lực, đặc trưng, tiềm năng, sản phẩm OCOP để triển khai truy xuất nguồn gốc gắn theo chuỗi

giá trị. Hàng năm, xác định, đề xuất danh mục sản phẩm, hàng hóa bắt buộc áp dụng truy xuất nguồn gốc và lộ trình phù hợp. Quản lý và xử lý vi phạm theo thẩm quyền.

- Liên minh Hợp tác xã, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh tăng cường phổ biến, vận động, hỗ trợ doanh nghiệp, HTX, tổ hợp tác và liên hiệp HTX ứng dụng truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa.

5. Phát triển thị trường công nghệ, hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

- Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, tham mưu thực hiện tốt Kế hoạch hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; Đề án phát triển thị trường công nghệ đến năm 2030. Hỗ trợ thị trường khoa học và công nghệ; dịch vụ thông tin thị trường khoa học và công nghệ; hoạt động kết nối cung - cầu công nghệ, ươm tạo công nghệ. Phát huy vai trò Sàn giao dịch công nghệ ảo để tạo điểm kết nối giao dịch công nghệ. Phối hợp chặt chẽ với Sở Kế hoạch và Đầu tư đổi mới và nâng cao chất lượng công tác thẩm định công nghệ dự án đầu tư, chuyển giao công nghệ, ngăn ngừa công nghệ gây mất an toàn, ảnh hưởng trực tiếp tới sức khỏe con người. Tăng cường phối hợp với Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện tốt Kế hoạch về phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ tỉnh Bắc Giang, phấn đấu đến năm 2025 có ít nhất 30 doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

- Các Sở, ngành và các đơn vị có liên quan thực hiện tốt Nghị quyết số 37/2020/NQ-HĐND ngày 22/12/2020 của HĐND tỉnh Quy định một số chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của HĐND tỉnh thông qua chủ trương ban hành Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025.

6. Tăng cường hoạt động ứng dụng, chuyển giao KH&CN

Xác định công nghệ sinh học, công nghệ thông tin, công nghệ vật liệu mới là những công nghệ chủ chốt cần tập trung nguồn lực đầu tư. Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các viện nghiên cứu, sở, ngành, địa phương tăng cường giới thiệu các công nghệ mới đến các doanh nghiệp, hợp tác xã, người dân. Hàng năm, tổng hợp kết quả các nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu để tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo ứng dụng, nhân rộng.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì đẩy mạnh ứng dụng công nghệ sinh học, công nghệ thông tin trong chọn tạo, nhân giống, áp dụng quy trình sản xuất, bảo quản, chế biến nông, lâm sản, đặc biệt là các sản phẩm có thể mạnh của tỉnh. Phục tráng, bảo tồn, khai thác và phát triển nguồn gen các giống cây trồng, vật nuôi quý hiếm, đặc sản có giá trị của địa phương.

- Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Công Thương, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, UBND các huyện, thành phố đẩy mạnh ứng dụng công nghệ sinh học trong xử lý rác thải ở khu, cụm công nghiệp, làng nghề nông thôn.

- Sở Y tế chủ trì tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, khám, chữa bệnh, xây dựng bệnh viện thông minh.

- Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao chất lượng quản lý giáo dục, giảng dạy và học tập.

- Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì nghiên cứu ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính, thúc đẩy chính phủ điện tử. Triển khai việc ứng dụng công nghệ thông tin trên nền tảng 5G, tập trung vào lĩnh vực bưu chính điện tử, kinh tế số, chính quyền số, trí tuệ nhân tạo, camera thông minh,... Phối hợp chặt chẽ với UBND thành phố Bắc Giang xây dựng thành công mô hình đô thị thông minh, tạo bước đột phá trong thay đổi phương thức quản lý, chỉ đạo, điều hành của chính quyền đô thị.

- Sở Xây dựng, Sở Giao thông Vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, các địa phương và doanh nghiệp đẩy mạnh ứng dụng công nghệ vật liệu mới, tiết kiệm nguyên, nhiên liệu, thân thiện với môi trường trong các lĩnh vực sản xuất và đời sống.

7. Đẩy mạnh công tác thông tin, thống kê, tuyên truyền về khoa học và công nghệ

- Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu UBND tỉnh Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1285/QĐ-TTg ngày 01/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án “Phát triển nguồn tin khoa học và công nghệ phục vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” đảm bảo nhu cầu thông tin phục vụ hoạt động quản lý và sản xuất.

Phối hợp chặt chẽ với Sở Thông tin và Truyền thông, các ngành, địa phương tuyên truyền, phổ biến thành tựu tri thức khoa học và công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Phối hợp với Cục Thống kê tỉnh triển khai hiệu quả hoạt động thống kê khoa học và công nghệ.

- Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Bắc Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, các sở, ngành, địa phương đổi mới nội dung và hình thức tuyên truyền nhằm nâng cao kiến thức về pháp luật và khoa học và công nghệ; lan tỏa những kinh nghiệm hay, cách làm sáng tạo, mô hình ứng dụng khoa học và công nghệ nổi bật; công khai những tổ chức, cá nhân có vi phạm, đồng thời quan tâm biểu dương các tổ chức, cá nhân điển hình.

8. Nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng khoa học và công nghệ cấp cơ sở, đẩy mạnh phong trào thi đua sáng tạo khoa học kỹ thuật

- Sở Khoa học và Công nghệ tăng cường tập huấn, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ cho Hội đồng khoa học và công nghệ cấp cơ sở. Căn cứ nhu cầu và hiệu quả công việc bố trí kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ tỉnh hỗ trợ cho hoạt động của các Hội đồng. Xem xét hỗ trợ thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo đề xuất của các đơn vị.

- Các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố chỉ đạo Hội đồng khoa học và công nghệ cấp cơ sở tham mưu, tư vấn cho thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong hoạt động khoa học và công nghệ. Hàng năm, đề xuất ít nhất 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia, cấp tỉnh, cấp cơ sở gửi về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

9. Tổ chức thực hiện

- Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; các doanh nghiệp, đơn vị lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền và nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch cụ thể thực hiện; báo cáo kết quả gửi về Sở Khoa học và Công nghệ trước ngày 15/12 hàng năm. Giao Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Chỉ thị, định kỳ trước ngày 31/12 hàng năm báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh theo quy định.

- Đề nghị các tổ chức chính trị- xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức nghề nghiệp chủ động, tích cực phối hợp với chính quyền tổ chức tốt hoạt động khoa học và công nghệ nhằm phát huy hiệu quả trên mọi lĩnh vực kinh tế - xã hội.

Trong quá trình thực hiện, nếu có những vướng mắc, các đơn vị kịp thời báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh qua Sở Khoa học và Công nghệ để xem xét, giải quyết.

Chỉ thị này được phổ biến đến các cơ quan, đơn vị của tỉnh; các doanh nghiệp, đơn vị lực lượng vũ trang, UBND các huyện, thành phố để thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các cơ quan theo ngành dọc TW trên địa bàn;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Văn phòng UBND tỉnh: LĐVP, TKCT, TH;
- Lưu: VT, KGVX.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Mai Sơn